

Số: 22/2026/QĐ-TA

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Vũ Duy Chính.

Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thái Nguyên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thái Nguyên tiến hành phiên họp xem xét, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 20/QĐ-TA ngày 06/3/2026 đối với:

Họ và tên: Hà Văn P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 11 năm 1996; Số căn cước công dân: 019096005611 Ngày cấp 18/02/2022; Nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ C1;

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Xóm A, xã Y, tỉnh Thái Nguyên. Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Hà Văn Đ và bà Lương Thị C.

Tiền án: 0, tiền sự: 0, nhân thân 0.

(Hà Văn P đang được quản lý tại cơ sở cai nghiện ma túy số 1, tỉnh Thái Nguyên từ ngày 28/02/2026 đến nay. Có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Mông Đình H, chức vụ: Trưởng Công an xã Y, tỉnh Thái Nguyên.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Đình T - Chức vụ: Cán bộ Công an xã Y, tỉnh Thái Nguyên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thái Nguyên: Ông Triệu Đức Hoàng - Chức danh: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị và diễn biến tại phiên họp, nội dung vụ việc được tóm tắt như sau: Hà Văn P sử dụng ma túy từ đầu năm 2025, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng mà túy là hít vào cơ thể, tần suất trung bình 2 ngày/lần. Lần gần nhất P sử dụng ma túy heroine là vào tối ngày 25/02/2026. Ngày 27/02/2026 Hà Văn P tự nguyện đến Công an xã Y trình báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và khai báo về việc nghiện của mình. Công an xã Y đã lập biên bản đối với P. Trên cơ sở đó Công an xã có văn bản số

182/GĐN-CAXYT ngày 27/02/2026 về việc đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Hà Văn P. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 27/02/2026 của Trạm y tế xã Y xác định Hà Văn P có nghiện chất ma túy, loại Heroin (nhóm Morphine).

Tại bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu có trong hồ sơ Hà Văn P thừa nhận: Bản thân Hà Văn P nghiện ma túy từ đầu năm 2025, loại ma túy sử dụng heroine, hình thức sử dụng ban đầu là hít, tần suất sử dụng là ngày 01 lần. Lần P sử dụng ma túy gần đây nhất vào tối ngày 25/02/2026. Đến ngày 27/02/2026 Hà Văn P đã tự nguyện đến Công an xã Y khai báo về việc nghiện, sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân và đề nghị xin đăng ký tự nguyện đi cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện bắt buộc. Căn cứ nội dung trên, Công an xã Y đã lập hồ sơ theo quy định.

Tại biên bản làm việc ngày 27/02/2026 Công an xã Y căn cứ vào phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã Y đối với Hà Văn P, Công an xã Y có thông báo kết quả trên đối với Hà Văn P và hướng dẫn, tư vấn, yêu cầu Hà Văn P trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận kết quả xác định tình trạng nghiện phải đăng ký tự nguyện cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Công an xã Y. Tuy nhiên, cùng ngày Hà Văn P đã làm đơn tự nguyện cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 1, tỉnh Thái Nguyên, đồng thời ông Hà Văn Đ (bố ruột P) có bản xác nhận không đồng ý quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

Công an xã Y đã ban hành Quyết định số 184/QĐ-QLNN ngày 28/02/2026 về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thời gian quản lý từ ngày 28/02/2026 đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi thực hiện biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định của Tòa án.

Ngày 27/02/2026, Công an xã Y, tỉnh Thái Nguyên thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn P, lập biên bản về việc đọc hồ sơ.

Ngày 04/3/2026, Trưởng công an xã Y, tỉnh Thái Nguyên có văn bản số 189/ĐN - CNBB đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thái Nguyên xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn P và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thái Nguyên.

Tại phiên họp: - Người đại diện theo ủy quyền của Trưởng công an xã Y giữ nguyên quan điểm đề nghị theo văn bản đề nghị số 189/ĐN-CNBB ngày 04/3/2026, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thái Nguyên xem xét, quyết định

áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn P mức thời hạn chấp hành là từ 12 đến 24 tháng.

- *Người bị đề nghị:* Hà Văn P tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi, không có thắc mắc gì về trình tự, thủ tục, hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và nhất trí áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng đề nghị xem xét được hưởng thời hạn áp dụng thấp nhất theo quy định.

- *Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:*

+ Về trình tự thủ tục: Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thái Nguyên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Về xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn P: Nhận thấy P là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, tự nguyện đến Công an xã trình báo về tình trạng nghiện ma túy của mình và có đơn tự nguyện đăng ký cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại Điểm đ, khoản 1 Điều 7 của Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thái Nguyên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn P thời hạn từ 15 đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ việc, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, thấy:

[1] Về trình tự, thủ tục:

Về thẩm quyền: Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là Trưởng công an xã Y, tỉnh Thái Nguyên có trụ sở tại xã Y, tỉnh Thái Nguyên. Do đó, theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính, điểm a khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, việc xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn P thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thái Nguyên.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Ngày 27/02/2026 Công an xã Y, tỉnh Thái Nguyên lập biên bản về việc thông báo kết quả xác minh tình trạng nghiện và hướng dẫn, yêu cầu đăng ký cai nghiện tự nguyện, quản lý sau cai, đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Hà Văn P. Tính đến ngày Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thái Nguyên, mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn P (Ngày 11/3/2026) thì thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đảm bảo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 của Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn P vẫn còn thời hiệu áp dụng theo quy định.

Về hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn P đã được các cơ quan có thẩm quyền lập đúng trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ đảm bảo theo quy định tại Điều 103, khoản 2 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi bổ sung năm 2020, các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và điểm đ, khoản 1, Điều 7 và Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA- VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ được lập theo đúng quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện; Điểm đ khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC- TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ C1 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao quy định chi tiết khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

[2] Về nội dung:

Về căn cứ xem xét xác định người bị đề nghị thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Hà Văn P tự nguyện đến Công an xã Y để trình báo về tình trạng nghiện của mình. Trạm y tế xã Y xét nghiệm chất ma túy đối với P, kết quả xét nghiệm thể hiện Hà Văn P có nghiện ma túy, loại Heroine (nhóm M). Hà Văn P là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, tự nguyện đến Công an xã khai báo về tình trạng nghiện ma túy của mình và có đơn tự nguyện đăng ký cai nghiện ma túy, đồng thời có đơn tự nguyện đăng ký cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại Điểm đ, khoản 1 Điều 7 của Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Điểm đ, khoản 1 Điều 7 thông tư liên tịch số 03/2025 ngày 01/3/2025 quy định: “đ) Trường hợp người nghiện ma túy tự đến Công an cấp xã để khai báo về tình trạng nghiện của mình và có đơn xin đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc thì hồ sơ đề nghị gồm có: Đơn tự nguyện xin đi cai nghiện; bản tóm tắt lý lịch; tài liệu chứng minh tình trạng nghiện ma túy hiện tại của người đó; bản tường trình của người nghiện ma túy hoặc của người đại diện hợp pháp của họ và các tài liệu khác có liên quan.”

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định Hà Văn P thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Văn P là trái quy định của pháp luật, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến sự quản lý chất biệt dược của Nhà nước về ma túy làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, do đó cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Hà Văn P vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian nhất định, để P được hỗ trợ về y tế, tâm lý, dừng sử dụng ma túy, phục hồi thể chất, tinh thần, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi để chấm dứt việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Người bị đề nghị có nhân thân tốt. Quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, Hà Văn P đã tự nguyện khai báo và thành thật hồi lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính. P không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Từ những căn cứ nêu trên, xét thấy ý kiến và đề nghị của Trưởng Công an xã Y là có căn cứ, cần được chấp nhận. Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thái Nguyên xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; 103; khoản 2 Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); khoản 1 Điều 3, Điều 20, Điều 23, Điều 24; Điều 30 và Điều 31 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Luật phòng, chống ma túy năm 2021; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân điểm đ khoản 1 Điều 7; Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về

xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn P .

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: **16 (Mười sáu)** tháng, kể từ ngày **28/02/2026**.

Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Tổ E, phường Q, tỉnh Thái Nguyên.

3. Hà Văn P có quyền khiếu nại; Trưởng công an xã Y có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thái Nguyên có quyền kháng nghị đối với quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 33 của pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định này: Công an xã Y, tỉnh Thái Nguyên đưa người phải chấp hành Quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 4-Thái Nguyên;
- Công an xã Yên Trạch;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh TN;
- Người bị áp dụng;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Vũ Duy Chính

